

5

Thế giới ma quỷ

Đã lâu, Văn Bình mới gặp lại ông Hoàng. Chẳng nhận thấy ông tổng giám đốc già hơn trước, có lẽ vì nhiều tháng nay làm việc suốt đêm. Năm ngoái, tóc ông Hoàng mới bạc non nửa, nay đã bạc gần hết. Những nếp nhăn trên vầng trán rộng, và ở dưới cặp mắt cận thị nặng, được khơi sâu, thoát trong ai cũng biết ông Hoàng đã quá lục tuần.

Y phục ông mặc trên người vẫn là cái quần ống chân voi, và cái áo vét tông bó ngực, ngắn cũn cỡn, bằng hàng màu đen nhàu nát và bạc thối nhiều chỗ. Văn Bình không hiểu sao ông Hoàng lại quyến luyến bộ đồ cũ kỹ và bẩn thỉu này. Có lẽ đó là quần áo do bà vợ xấu số may cho ông mấy chục năm trước, hồi ông còn là nhà gián điệp trẻ tuổi, tài ba, đội lốt phóng viên báo chí, in dấu chân trên khắp thế giới. Nhưng cũng có lẽ vì ông Hoàng không có thì giờ nghĩ tới thay đổi, hoặc may bộ mới.

Văn Bình há miệng, định phản nản, nhưng chàng lại im lặng. Chàng định hỏi tại sao ông chưa chịu may bộ mới, với món hàng tẹt gan thật tốt chàng mua tại Hồng Kông cho ông. Chàng lặng người đi trong một giây đồng hồ, vì y phục cổ xưa của ông tổng giám đốc Mật Vụ, vừa nhắc chàng là ông không có tiền. Ông Hoàng cầm trong tay hàng ngàn triệu bạc, tiêu pha không ai kiểm soát,

GIÁN ĐIỆP SIÊU HÌNH

197

nhưng chẳng bao giờ tơ hào một xu nhỏ, ấy là chưa kể hầu hết số lương tháng của ông được tặng cho quỹ tương trợ anh chị em nhân viên của Sở Mật Vụ thiệt mạng vì công vụ.

Bộ âu phục cổ xưa và kỳ quái của ông tổng giám đốc phù hợp với cách trần thiết trong căn phòng rộng mênh mông, như phòng họp hội đồng. Tường đều sơn màu đen, màu đen ảm đạm và gớm ghiếc, chân tường viền trắng toát, làm Văn Bình liên tưởng đến tấm vải đen trắng phủ trên quan tài người chết,

Bàn giấy của ông Hoàng được kê vào góc dưới một bức tranh khổng lồ, vẽ hai con quỷ sứt đánh nhau loạn xạ bằng xà mâu và đoản côn, tóc xoắn rũ rượi, lưỡi núc nác đỏ lòm thè ra kinh khủng Văn Bình đứng sững, hết nhìn bức tranh âm phủ lại nhìn cái bàn sắt sơn đen. Ông Hoàng mỉm cười :

— Ngồi xuống đây. Tôi không phải là cô Thủy Lan đâu.

Văn Bình cười xòa trước câu nói đùa rí rỏm của ông tổng giám đốc già nua. Tuy nhiên, chàng cảm thấy ngượng nghịu khi buồng mình xuống cái ghế bành lớn, ba chân, lót da gấu sần sùi, dường như làm ra để đe dọa hơn là để mời khách ngồi. Biết ý, ông Hoàng nói :

— Đây là văn phòng bác sĩ Bửu Tấn. Tôi đích thân đến đây gặp anh. Vì lát nữa anh sẽ lên đường.

« Lát nữa anh sẽ lên đường », trong thời gian phục vụ dưới quyền ông Hoàng, Văn Bình đã được nghe câu nói này hàng trăm lần. Ông Hoàng bố trí, lo liệu mọi chi tiết lờn nhỏ, Xong xuôi, ông cho Lê Diệp tìm chàng, dẫn đến nơi qua loa 5, 10 phút,

rồi xe hơi thực sẵn bên ngoài đưa chàng lên sân bay, phi cơ được đốt nóng động cơ từ trước.

Ông Hoàng nghe thấy, nhìn thấy, cảm thấy hơn người, nên mỗi lần đến trình diện, Văn Bình biến thành cậu học trò nhỏ bé, tầm thường. Thân hình gầy gò, ốm yếu và cần cỗi của ông Hoàng như lóe hào quang khiến chàng choáng váng, và tuân lệnh như máy.

Trên bàn, Văn Bình nhận thấy đồng hồ sơ cao ngất. Ngồi ở đâu, ông Hoàng mang hồ sơ đến đây. Ông có biệt tài ngồi suốt ngày đêm trên ghế, không cử động, ngoại trừ, gạt tàn điếu xi-gà Ha-van bất diệt, và uống hàng lít cà-phê đặc không đường. Tuy lớn tuổi, ông làm việc khỏe hơn thanh niên. Ông say sưa với nghề nghiệp đến nỗi hai mắt cận thị phải đeo kính đặc biệt, bỏ ra ông không thấy gì hết.

Ngoài chõng hồ sơ quen thuộc, Văn Bình còn thấy hai cái sọ dừa — phải, hai cái đầu người chết rữa thịt — đặt lỏng chỏng ở mép bàn. Hai sọ dừa quay mặt về phía chàng, miệng nhe ra cười khinh khỉnh. Chàng quắc mắt nhìn, chúng ngậm miệng lại. Câu tiết, chàng muốn tát cho mỗi sọ dừa một cái, song trước mặt ông Hoàng chàng đành ngồi yên trong ghế.

Dường như trên người chàng, hai sọ dừa đột nhiên nhìn về phía ông Hoàng để chai rượu huyết-ky hạng đắt tiền nhất, nguyên nút chưa khai, và bịch thuốc lá Salem màu xanh thẫm, thơm phức mùi bạc hà.

Huyết-ky và Salem là hai món tri kỷ của Văn Bình. Gần như là thói quen thiêng liêng, trước khi giao công tác cho chàng, ông Hoàng trình trọng đứng

lên, tự tay mở chai rượu mạnh, rót cho chàng một chén lớn, và bóc hộp Salem, lấy một điếu, châm lửa, đưa tận miệng chàng. Cử chỉ ấy làm Văn Bình bồi hồi cảm động. Chàng biết đó là một cử chỉ chân thật, phát ra từ đáy lòng một vị thánh sống, coi chàng như con đẻ, không phải là cách đãi bồi hoa mỹ của nhà ngoại giao. Văn Bình uống một hơi cạn ly rượu đầy ắp. Ông Hoàng mỉm cười :

— Anh khỏe hẳn rồi chứ ?

Ông tổng giám đốc thường vào đề bằng câu hỏi thăm vô nghĩa này. Vô nghĩa, vì trước khi rời chàng, ông Hoàng đã điều tra cẩn kẽ. Theo nội luật, chàng phải báo cáo tỉ mỉ nơi ăn, chốn ở hàng ngày. Xe hơi của chàng được gắn máy vô tuyến để liên lạc thường xuyên với tổng hành doanh, hoặc ít ra cũng lắp dụng cụ phát tin hiệu, giúp cho ban tầm dài D-Fing (1) theo dõi nếp sống của chàng từng giờ, từng phút. Vẫn theo nội quy, chàng phải đến khám y sĩ riêng của Sở mỗi khi lâm bệnh. Một cơn đau bụng nhỏ, một sự nhức đầu thường cũng được ghi vào hồ sơ bệnh lý, vì ông Hoàng muốn các điệp viên thượng thặng luôn luôn có sức khỏe đầy đủ, và trí phán đoán sáng suốt. Ngoài ra, sự chăm sóc mặt thiết này còn có mục đích chặn đứng mọi âm mưu đầu độc của kẻ thù. Trên thế giới, nhiều cơ quan điệp báo — thù cũng như bạn — không muốn Văn Bình sống dai. Kẻ thù lắm le giết chàng, vì chàng là cái gai nhọn trong mắt họ. Bạn cũng ghét chàng vì chàng đã phông tay trên họ hàng chục vụ.

Văn Bình đáp, giọng hờn rồi :

— Thưa, bao giờ tôi cũng khỏe. Nhưng vì ông

(1) Đã giải thích trong gián điệp. Nhị Trưng đã xuất bản.

mà tay tôi bị đau, phải nằm ở bệnh viện Z. 005 gần một tháng.

Ông Hoàng kinh ngạc :

— Vì tôi mà tay anh đau ? Là nhĩ ?

Ông tổng giám đốc lấy cái cặp da để trên ghế, mở ra. Bên trong, chứa đầy hồ sơ cá nhân. Ông rút hồ sơ đề tên Z. 28 ra coi. Giọng trình trọng, ông đọc :

« Báo cáo tối mật, số 0065, ngày... tháng... năm... giờ... về bệnh tình của Z. 28. Tiếp theo phiếu trình đặc biệt số AS-712.

Tuân lệnh ông tổng giám đốc, tôi đã báo tin cho Z. 28 biết là lá đơn xin nghỉ dưỡng sức một tháng đã được chấp thuận. Tuy nhiên, trước ngày từ giã Sài Gòn, Z. 28 mắc một chứng bệnh lạ, bàn tay tự nhiên sưng vù và làm mủ. Theo nội quy, Z. 28 tôi trình diện trung tâm Z. 005, và y sĩ trưởng Trung tâm cho biết phải điều trị một thời gian mới bình phục.

Nguyên nhân là Z. 28 chạm phải hơi độc mù-tạt. Theo cuộc điều tra riêng của Lê Diệp, Z. 28 say rượu nên đứng vào sơn hơi độc mù-tạt quét trên tường của trụ sở Tân Sơn Nhất. Vì sợ Z. 28 phát ý— Z. 28 thường có tự ái quá cao — Lê Diệp và tôi không cho đương sự biết nguyên nhân. Y sĩ trưởng Trung tâm Z. 005 cũng giữ kín.

Kính trình ông tổng giám đốc đề tuyền nghị định đoạt.

Nguyễn Hương
Bí thư trưởng

Đọc xong, ông Hoàng bỏ tờ giấy xuống bàn, đôi mắt cận thị mờ màng sau lần kính dày cộm :

— Anh nghe rõ chưa ? Anh say rượu, chạm phải chất độc, sao lại đổ lỗi cho tôi ?

Văn Bình cứng họng. Chàng có cảm giác như vừa nhai lầm một gói ớt mọi, cay thấu xương tủy. Nguyễn Hương và Lê Diệp đồng lõa với nhau để phá đám tuần trăng mật Đà Lạt của chàng với Thúy Liễu. Hơn thế nữa, họ còn che mắt ông Hoàng, bịa chuyện say rượu để nhốt chàng một tháng trong lao thất Z.005.

Ông Hoàng biết rõ mối tình lâu năm của Nguyễn Hương đối với chàng, song không có thời giờ quan tâm tới.

Ông Hoàng lại tin nàng như con đẻ nên mọi việc lớn nhỏ đều giao cho nàng giải quyết. Mối hận này, chàng phải tìm cách thanh toán. Nhưng thanh toán bằng cách nào ? Chàng không thể xử tệ với Nguyễn Hương, người con gái ngoan ngoãn và thủy chung, đã biến thành một phần của đời chàng. Chàng cũng không thể cưới nàng làm vợ. Chàng chỉ còn cách rảng chịu. Rảng chịu không dám hé môi với ông Hoàng.

Chàng bèn gãi đầu, giọng ngượng ngập :

— Xin lỗi ông. Đạo này, tôi hay quên. Vâng, đêm ấy tôi uống nhiều rượu quá !

Ông Hoàng cười ha hả :

— Tôi lại tưởng bạn đồng nghiệp của anh về hòa với nhau để hại anh. Từ nay trở đi, anh cần gì, cứ liên lạc thẳng với tôi, nghe không ?

Ông Hoàng đùa hay thật, chàng không biết. Chàng giả vờ chăm điếu Salem để tránh nụ cười và cái nhìn soi mói của ông tổng giám đốc. Về mặt đột nhiên nghiêm trọng, ông Hoàng nói :

— Thôi, chuyện nhỏ bỏ qua đi, giờ đây ta bàn đến đại cuộc. Lần trước, chúng ta tốn bao công phu mới khám phá được công cuộc thí nghiệm của địch về tia sáng giết người (I). Như anh đã biết, hiện tình khoa học chưa cho phép Nga hay Mỹ chế tạo bom bằng tia laser, tuy nhiên, việc áp dụng laser vào hệ thống truyền tin cho tàu ngầm đã biến thành bí mật quân sự vô cùng quan trọng. Theo chỗ tôi biết, hai cường quốc Mỹ Nga đã hoàn bị được cách truyền tin dưới nước này.

Văn Bình buột miệng :

— Vậy thì cuộc điện thế giới sắp đổi khác.

Ông Hoàng chắt lưỡi :

— Cao nhân tắc hữu cao nhân trị, câu nói thời xưa ấy có thể thích hợp với mọi thời gian và không gian. Lúc chưa chế ra laser các nhà khoa học đều tin laser là vũ khí tuyệt đối, và việc dùng tia sáng laser thay vô tuyến điện để liên lạc với tiềm thủy đình dưới biển sâu được coi là phi thường. Ngờ đâu, người ta đã tìm được cách chống lại. Vả lại, sau nhiều cuộc thí nghiệm, người ta nhận thấy truyền tin bằng laser có sự bất tiện. Bất tiện vì phải phát ra những tia sáng màu xanh cực mạnh mới xuyên qua nước xuống tàu ngầm. Khi ấy, vệ tinh do thám trên không gian có thể nhìn thấy, vị trí của tiềm thủy đình chỗ hỏa tiễn nguyên tử dễ bị bại lộ. Bây giờ, phương pháp

(r) — Cuộc phiêu lưu của Z.28 trong lãnh vực khám phá tia sáng giết người được thuật lại trong truyện Tia Sáng Giết Người. Truyện này được đăng chưa hết trên một nhật báo ở đây. Cuối năm nay, sẽ được in thành sách.

tuyệt hảo là thông tin không cần tia laser và máy móc rườm rà.

Văn Bình hỏi :

— Không có máy móc rườm rà thì truyền tin sao được ?

Đặt ngón tay trở lên trán, ông Hoàng nói :

— Sao lại không ? Loài người đã có bộ máy truyền tin rất tốt. Đó là bộ óc. Tạo hóa tốn bao năm tháng mới chế được bộ máy này, tuy nhiên chúng ta chưa biết cách dùng nó. Không riêng gì bộ óc, chúng ta còn chưa biết dùng những lợi khí vô song mà thiên nhiên phú cho con người.

Như công dụng của laser chẳng hạn. Các nhà bác học hữu danh đã tìm ra rằng con người có thể thông tin với nhau ở xa hàng triệu cây số bằng thần giao cách cảm. Nói cách khác, không cần laser với một hệ thống điện tử trị giá mấy trăm triệu đô la mà chỉ cần một vài người, một vài bộ óc, và phép thần giao cách cảm.

Tuy nhiên thần giao cách cảm mới là một trong muôn vạn lợi khí siêu việt mà loài người chưa biết sử dụng. Nghe nói đến hỏa tiễn nguyên tử ai cũng lắc đầu le lưỡi. Trái siêu bom trăm megaton có thể xóa một quốc gia ra khỏi bản đồ thế giới, song nếu so sánh với sức mạnh của vũ trụ thì một, chứ hàng trăm, hàng vạn trái siêu bom cũng chỉ là giọt nước ngoài biển. Anh còn nhớ trận bão vừa qua không ? Muốn tạo ra trận bão tương tự, người ta phải nổ nhiều bom nguyên tử trên thượng tầng không khí. Muốn gây ra địa chấn, như những trận địa chấn vừa qua ở Trung Đông, Bắc Phi và Nam Mỹ, phải nổ hàng trăm trái bom khinh khí. Anh sẽ có cảm

tướng nào nếu giờ đây loài người xử dụng được các năng lực ghê gớm của tạo hóa ?

— Thưa ông, tôi hiểu rồi. Đạo này, sách vở và tài liệu khoa học cũng nói đến nhiều. Chế ngự được năng lực thiên nhiên là chinh phục được hoàn cầu không cần có bom nguyên tử.

— Anh nói đúng. Bấm nút cho hỏa tiễn xuyên lục địa bay lên trời thì mấy giây, hoặc mấy phút sau đối phương sẽ biết, và phóng hỏa tiễn đánh lại, thế giới sẽ tan thành tro bụi. Song nếu ta chế tạo được động đất, bão táp và lụt lội, ta tha hồ tàn phá địch mà địch không biết. Nga sô có nhiều bom nguyên tử thật đấy, nhưng thử hỏi Nga sô sẽ ra sao nếu mỗi ngày đều xảy ra một trận bão, kèm theo động đất ? Theo ý tôi, không cần mất nhiều thời giờ. Chỉ cần một tuần là Nga sô kiệt quệ. Bão táp và động đất sẽ làm bộ máy tấn công và phòng thủ của Nga sô hoàn toàn hư hỏng. Lúc đó, ta sẽ tung ra tối hậu thư, và tôi tin chắc trăm phần trăm Nga sô đầu hàng không điều kiện.

— Thưa nhiệm vụ của trung tâm Z. 003 là chế ngự thiên nhiên cho mục đích điệp báo phải không ?

— Tôi tưởng Bửu Tấn đã giải thích anh hiểu rồi. Chương trình dài hạn là nghiên cứu phương pháp hô phong, hoán vũ, như trong truyện Phong Thần. Tuy nhiên, kế hoạch ngắn hạn thích hợp với khả năng tài chính và kỹ thuật của ta trong lúc này là nghiên cứu về ma quỷ. Tôi đưa anh xuống hầm ma là để thử lại đáp số của b i toán. Điều tôi cần biết trước khi đẩy mạnh kế hoạch là phản ứng của người can đảm trước ma quỷ. Anh có thể được coi là can đảm nhất nhì thế giới.

Tôi nhận thấy anh mất bình tĩnh. Từ cuộc thử thách này, tôi có thể kết luận là bất cứ ai cũng sợ ma, chỉ khác nhau về sợ nhiều, sợ ít mà thôi.

Văn Bình tỏ dấu ngờ vực :

— Thưa ông, chẳng lẽ chúng ta dùng ma quỷ để dọa địch. Tôi không tin những lãnh tụ cộng sản như Cút Sếp và Mao Trạch Đông cũng sợ ma.

— Anh lầm rồi. Họ là con người như anh và, tôi. Và họ còn sợ hơn anh và tôi nữa. Và lại loài người hiện nay có quan niệm không đúng về thế giới siêu hình. Nói đến ma, ta chỉ liên tưởng đến đốm lửa dật dờ trên ngôi mộ bỏ hoang, một bóng trắng lang thang trong đêm khuya rùng rợn. Ma quỷ không dung dị như thế đâu. Đó chỉ là dị đoan, là đốt nạt, không hơn không kém.

— Nghĩa là ma quỷ có thật ?

— Trả lời không, tôi đã tự mâu thuẫn và đi ngược lại công cuộc tìm tòi kiên nhẫn và đặc lực của nhiều khoa học gia trừ danh trên thế giới. Nhược bằng tôi nói có, anh lại đòi bằng có. Muốn giải quyết thắc mắc này, anh hãy nghĩ đến điện khí. Ngày nay, điện khí đã chiếm gần hết cuộc sống con người, từ ngọn đèn trong nhà đến con tàu chạy trên biển và hỏa tiễn phóng lên thượng tầng vũ trụ. Tuy vậy, chưa nhà bác học nào giải thích được điện khí vận hành và di chuyển ra sao. Cũng như thuốc át-pi-ri-n, thứ thuốc chữa bệnh nhức đầu mà người nông dân ở đồng ruộng Việt nam cũng biết, các nhà bác học chỉ biết công dụng mầu nhiệm của nó, song chưa biết nó chữa bệnh